

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA BÌNH  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30/05/2023

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Liêu Tài Ngoánh.
2. Ông Huỳnh Tài Em

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Ông Trần Trun Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 05 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXX- ST ngày 16 tháng 05 năm 2023 giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** - Bà Nguyễn Thị Sang, sinh năm: 1966 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp 38, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

**\* Bị đơn:** - Anh Nguyễn Văn Tao, sinh năm: 1966 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp 38, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Sang trình bày:* Bà và ông Nguyễn Văn Tao xây dựng hôn nhân vào năm 1993. Có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống hai vợ chồng bà có 02 người con chung là Nguyễn Văn Tính, sinh năm: 1994 và Nguyễn Thị Thua Thảo, sinh năm: 1995 đã trưởng thành và có cuộc sống riêng; Tài sản chung đã tự thỏa thuận chung, nợ chung không nên không yêu cầu. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng bà là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng ông bà đã sống ly thân với nhau hơn 10 năm nay. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn Tao; Về con chung

đã trưởng thành và có cuộc sống riêng; Tài sản chung đã tự thỏa thuận chung, nợ chung không có nên không yêu cầu

*\* Bị đơn – ông Nguyễn Văn Tao trình bày:* Ông và bà Nguyễn Thị Sang xây dựng hôn nhân vào năm 1993. Có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống hai vợ chồng ông có 02 người con chung là Nguyễn Văn Tính, sinh năm: 1994 và Nguyễn Thị Thua Thảo, sinh năm: 1995 đã trưởng thành và có cuộc sống riêng; Tài sản chung đã tự thỏa thuận chung, nợ chung không có nên không yêu cầu. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ông bà là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng ông bà đã sống ly thân với nhau hơn 10 năm nay. Nay bà Nguyễn Thị Sang yêu cầu ly hôn với ông thì ông đồng ý; Về con chung đã trưởng thành và có cuộc sống riêng; Tài sản chung đã tự thỏa thuận chung, nợ chung không có nên không yêu cầu

*Ý kiến của kiểm sát viên:*

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao là vợ chồng; Về con chung, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí bà Nguyễn Thị Sang phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao ngụ tại địa chỉ huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao đều thống nhất ông bà cùng chung sống với nhau vào năm 1993, không có đăng ký kết hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, việc bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao sống với nhau vào năm 1993 là hoàn toàn có thật, điều này đã được bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao thừa nhận. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao không có đăng ký kết hôn nên căn cứ vào Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao không phải là hôn nhân hợp pháp, không được pháp luật

thừa nhận nên không công nhận bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao thống nhất quá trình chung sống có 02 người con chung là Nguyễn Văn Tính, sinh năm: 1994 và Nguyễn Thị Thua Thảo, sinh năm: 1995 hiện đã trưởng thành và có cuộc sống riêng không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao xác định tài sản chung đã tự thỏa thuận xong; nợ chung không có không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[3] Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, bà Nguyễn Thị Sang phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[4] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị Sang và ông Nguyễn Văn Tao là vợ chồng.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Sang phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị Sang đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011361 ngày 23/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

#### Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu,
- VKSND huyện Hòa Bình.
- Chi cục THA dân sự huyện Hòa Bình
- Các đương sự.
- Lưu

**Lê Thị Nam**

